

Số: Hà Nam, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 69-CTr/TU ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy Hà Nam về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XIII) về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 sở GTVT Hà Nam

Thực hiện văn bản số 3495/KH-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 69-CTr/TU ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy Hà Nam về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XIII) về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là *Nghị quyết số 29-NQ/TW và Chương trình hành động số 69-CTr/TU*), sở Giao thông vận tải Hà Nam xây dựng kế hoạch thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 69-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XIII) về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, phát huy tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan, nâng cao nhận thức và quyết tâm hành động trong quá trình phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hoá. Xác định công nghiệp hoá, hiện đại hoá là sự nghiệp của toàn dân và cả hệ thống chính trị.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW và Chương trình hành động số 69-CTr/TU của Tỉnh ủy.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền; đổi mới tư duy, nhận thức đầy đủ, sâu sắc và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong thời kỳ mới

- Tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt các nội dung Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XIII), Chương trình hành động số 69-CTr/TU của Tỉnh ủy đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức, người lao động. Xác định nội dung cốt lõi của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước giai đoạn 2021- 2030 là thúc đẩy ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để tạo ra các bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực và cả nền kinh tế. Giai đoạn 2031- 2045, tập trung nâng cao chất lượng công nghiệp hoá và đẩy mạnh hiện đại hoá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả, sự sáng tạo trong công tác tham mưu, ban hành các cơ chế, chính sách kết hợp với cải cách thủ tục hành chính đảm bảo đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập, ổn định, cụ thể, minh bạch. Thường xuyên rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế chính sách của tỉnh trên cơ sở cụ thể hóa các chủ chương, cơ chế, chính sách của Trung ương để phát huy các tiềm năng, lợi thế, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn.

+ Tiếp tục thực hiện nghiêm 10 cam kết của tỉnh với nhà đầu tư; tập trung tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp để thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Triển khai thực hiện hiệu quả các Kế hoạch của UBND tỉnh: Số 3026/KH-UBND ngày 10/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam; số 2975/KH-UBND ngày 01/11/2021 về triển khai, thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số cải cách TTHC, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021-2025; số 700/KH-UBND ngày 18/3/2022 về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao và nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh.

3. Phát triển công nghiệp với trọng tâm là công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, đẩy mạnh thu hút các dự án công nghệ hiện đại, hiệu quả cao

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển công nghiệp, trọng tâm là công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo và dịch vụ phục vụ phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng xã hội, các dịch vụ phục vụ hoạt động của các khu công nghiệp, như: Nhà ở

xã hội, nhà ở công nhân, nhà ở chuyên gia, các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, các công trình công cộng, công trình phúc lợi xã hội, trường học, bệnh viện,...

4. Đẩy nhanh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục cơ cấu lại ngành dịch vụ dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tập trung triển khai Chương trình hành động số 65-CTr/TU ngày 15/11/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá lớn, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường; chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tăng nhanh tỉ trọng giá trị sản phẩm và lao động các ngành công nghiệp và dịch vụ, tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị. Phát triển công nghiệp hỗ trợ và dịch vụ logistic phục vụ nông nghiệp.

5. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hoá nhanh và bền vững gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá

Tập trung triển khai các dự án mới, dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là các dự án: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ nút giao QL.38 đến khu vực Quy hoạch cảng Yên Lệnh; các tuyến đường nối các khu công nghiệp; Dự án đầu tư xây dựng nút giao Phú Thứ và tuyến đường kết nối tại xã Tiên Hiệp, thành phố Phủ Lý; Dự án ĐTXD tuyến đường kết nối từ QL1A giao với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình bằng nút giao Liêm Sơn đi qua huyện Bình Lục giao với QL21A, QL21B đường nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai di tích Quốc gia đặc biệt là đền Trần Thương, tỉnh Hà Nam và khu di tích lịch sử - văn hóa đền Trần, tỉnh Nam Định; Dự án cầu Tân Lang và tuyến đường kết nối từ QL.38 đến QL.21; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ song hành Quốc lộ 21...; rà soát quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đảm bảo thuận lợi về vận chuyển hàng hóa, đáp ứng tốt nhất nhu cầu hoạt động, kinh doanh của các doanh nghiệp. Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải đảm bảo tiến độ đầu tư các công trình giao thông trọng điểm của Trung ương trên địa bàn tỉnh.

7. Phát triển các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá

Phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã:

+ Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển bình đẳng, khai thác tối đa tiềm năng về nhân lực, vốn, công nghệ của các thành phần kinh tế tư nhân vào phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Quan tâm phát triển kinh tế tập thể (kinh tế hợp tác xã); thành phần kinh tế cá thể, hộ

gia đình. Có chính sách đột phá, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh. Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển nhanh hệ thống doanh nghiệp cả về số lượng, quy mô, công nghệ và trình độ quản lý tổ chức sản xuất kinh doanh để nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

+ Triển khai các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn lực, chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường. Triển khai có hiệu quả chương trình hỗ trợ khởi nghiệp; làm tốt công tác tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị gặp mặt đối thoại với các doanh nghiệp hàng năm nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

+ Nâng cao chất lượng công tác thẩm định để lựa chọn được dự án đầu tư hiệu quả, ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ “cao, mới, sạch, tiết kiệm”, có cam kết chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực tại chỗ, liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

8. Đổi mới chính sách tài chính, tín dụng thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá nhanh, bền vững

- Phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh:

+ Tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách, thu hút có chọn lọc các nguồn vốn đầu tư, nhất là nguồn vốn FDI dịch chuyển để phát triển. Thực hiện đấu giá các vị trí đất lợi thế phát triển dịch vụ, thương mại, nhà ở theo quy hoạch.

+ Quản lý chặt chẽ đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn Nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả. Đẩy mạnh cơ cấu lại chi ngân sách Nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư hợp lý, giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực dịch vụ sự nghiệp công; cơ cấu lại chi ngân sách trong từng lĩnh vực, tập trung đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ cấp thiết.

9. Quản lý sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả đi đôi với bảo vệ và phát triển thị trường trong nước

Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản giai đoạn 2021-2025*”; Chương trình số 28-CTr/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về xử lý ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 trọng tâm là khu vực phía Tây sông Đáy, sông Nhuệ*”. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, thực hiện mục

tiêu tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai.

Thực hiện đồng bộ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp tỉnh và cấp huyện; quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch.

10. Phát huy giá trị văn hóa, xây dựng nền an sinh xã hội tiên tiến, hiện đại; xây dựng lực lượng công nhân, doanh nhân đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá

Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thiện, nâng cao hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện chính sách xã hội, đảm bảo đồng bộ; giải quyết kịp thời chính sách đối với người có công và gia đình chính sách. Thực hiện tốt công tác bảo hiểm xã hội, tăng cường mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, quan tâm thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; thường xuyên quan tâm công tác bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi, thực hiện tốt các chương trình, đề án chăm lo bảo vệ quyền lợi cho trẻ em, đối tượng bảo trợ xã hội, thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nhà ở và phúc lợi xã hội cho công nhân; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, quán triệt, tổ chức thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện về Sở (*qua Văn phòng Sở*) theo quy định.

2. Giao Văn phòng theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Công thương;
- Lãnh đạo Sở (*để chỉ đạo*);
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc (*để t/h*);
- Đoàn TN, CĐ, Hội CCB (*để p/h*);
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Đặng Trọng Thắng